

Thi Thiên: Phần 1



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Hê-bơ-rơ 9:11–15, Thi thiên 122, Thi thiên 15, Thi thiên 24, Xuất Ê-díp-tô Ký 33:18–23, Thi thiên 5, Thi thiên 51:7–15.

CÂU GỐC: “Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và với Ngài có mười bốn vạn bốn ngàn người đều có danh Chiên Con và danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình” (*Khải huyền 14:1*).

Là tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta thường tìm kiếm các hình bóng của Khải huyền trong các câu chuyện của Cựu Ước để hiểu các hình bóng ấy. Tuy các câu chuyện này không phải là nguồn giải thích duy nhất, nhưng trong tất cả các trang của Cựu Ước, chúng ta có thể tìm thấy các chìa khóa để hiểu hơn về các biểu tượng.

Một nguồn thông tin đặc biệt quan trọng, đó là sách Thi thiên, là một tập hợp những bài thơ thiêng liêng, bày tỏ nhiều khía cạnh về những trải nghiệm của con người và mối tương giao với Đức Chúa Trời—từ nỗi tuyệt vọng vì tội lỗi và đau khổ đến niềm vui không kể xiết trong sự hiện diện của Ngài, cùng với đó là những lời hứa đời đời về sự tha thứ và cứu rỗi.

Nếu chúng ta nghiên cứu cẩn thận sách Thi thiên, sách này sẽ giải thích chi tiết và giúp bạn nhận thấy sách Khải huyền vô cùng sống động, đặc biệt là Khải huyền chương 14 có miêu tả về sứ mạng cuối cùng của Hội thánh còn sót lại của Đức Chúa Trời ở trên đất. Dân sự Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng, đã được giao cho sứ mạng giống như dân Y-sơ-ra-ên ngày xưa: Chúng ta phải trở thành sự sáng cho muôn dân, phải góp phần rao truyền sứ điệp cảnh báo cuối cùng đầy nhân từ, để mọi người thờ phượng và tuân phục Đấng Tạo Hóa của mình.

Sách Thi thiên của Đức Chúa Trời khích lệ chúng ta phải hiểu đúng, và trân trọng sứ mạng của bản thân trong những thời khắc cuối cùng của lịch sử thế gian này.

**Nghiên cứu bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát ngày 24 tháng 5.*

Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Của Chúng Ta

Khi Môi-se giám sát việc xây dựng đền tạm, ông không được phép sử dụng bất kỳ thiết kế nào theo ý mình. Đức Chúa Trời đã cho ông một bản thiết kế để tuân theo. ‘Vậy, người hãy xem, cứ làm y như kiểu đã chỉ cho trên núi’ (*Xuất Ê-díp-tô Ký 25:40*). Sách Hê-bơ-rơ cho chúng ta biết rằng bản thiết kế này phản ánh một thực tại cao hơn, đó là đền thánh trên trời.

Đọc Hê-bơ-rơ 9:11–15, có nói Đấng Christ là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta trong nơi thánh trên trời. Điều này dạy gì về việc Ngài đang làm cho chúng ta?

Đền thánh dưới đất đã báo trước về Đức Chúa Giê-su với những chi tiết đáng kinh ngạc, từ thầy tế lễ, các cửa dâng, cho đến đồ đạc và các chi tiết thiết kế khác. Tất cả đều nói về Đức Chúa Giê-su.

Tất nhiên, sách Khải huyền có rất nhiều biểu tượng về đền thánh. Chúng ta thấy chân đèn tại đền thánh trong những câu mở đầu, hòm giao ước được đề cập rõ ràng trong chương bốn, cũng như nhiều điều khác ám chỉ đến đền thờ. Nếu không hiểu biết về đền thánh trong Cựu Ước, sẽ không thể nắm bắt được điều Giăng muốn nói đến trong những miêu tả về những Khải thị của ông. Phao-lô viết, những kinh nghiệm của dân Y-sơ-ra-ên “Những sự ấy có nghĩa hình bóng, và họ đã lưu truyền để khuyên bảo chúng ta là kẻ ở gần cuối cùng các đời.” (*1 Cô-rinh-tô 10:11*).

Có rất nhiều điều chúng ta có thể học được từ việc nghiên cứu các chi tiết của đền thờ. Trong sách Thi thiên, chúng ta có những bằng chứng quan trọng để hiểu những chi tiết này: Cách dân sự của Đức Chúa Trời có mối tương giao cá nhân với đền thờ. Chúng ta có thể tham khảo cách vua Đa-vít thờ phượng tại đền thờ và các nghi lễ, và hiểu được những suy nghĩ trong lòng của dân sự Đức Chúa Trời đối với những điều Đấng Mê-si sẽ làm cho họ. Những hình mẫu nơi đền thờ không những giúp chúng ta tin nhận Đức Chúa Giê-su; mà còn cho chúng ta hiểu những trải nghiệm cá nhân của người đã nhận lãnh được những gì Đức Chúa Trời giảng dạy qua đền thờ, và rút ra những bài học cho chính mình và những trải nghiệm riêng của mình với Đức Chúa Trời.

Đọc Thi thiên 122. Dù chúng ta không thể đến “nhà của Chúa” trên trần gian (nó không còn ở đó nữa, và ngay cả khi có xây dựng lại ở cùng một vị trí, thì cũng vô nghĩa), những yếu tố nào trong sách Thi thiên có thể khích lệ chúng ta về những gì Đấng Christ đã làm cho chúng ta? Hãy lưu ý đến các chủ đề về sự bình an, sự ngợi khen, và sự phán xét.

Trên Núi Si-ôn

Trong Khải huyền 14, chúng ta thấy dân sự của Chúa đứng trên núi Si-ôn. Núi Si-ôn ban đầu nằm ở phía tây của thành cổ Giê-ru-sa-lem ngày nay, và được coi là nơi Đức Chúa Trời ngự hoặc hiện diện giữa dân Ngài. Theo thời gian, ngọn núi tại Mô-ri-a cũng được gọi là núi Si-ôn.

Nói cách khác, lời tiên tri quan trọng về những người trung tín của Chúa trong ngày cuối cùng, cũng được diễn tả bằng ngôn ngữ của đền thánh, giống như hầu hết các cảnh tượng quan trọng trong sách Khải huyền. Nhờ Chiên Con, dân Chúa được ở trên núi thánh của Ngài!

Đọc Thi thiên 15 và 24, trong đoạn này vua Đa-vít hỏi một câu hết sức quan trọng: “Ai sẽ ở trên núi thánh?” Hãy so sánh câu trả lời của ông trong Thi thiên với lời mô tả về những người đứng trên núi Si-ôn trong Khải huyền 14:1-5. Bạn thấy có những điểm tương đồng nào? Làm thế nào để một người được dự phần vào nhóm người này? Danh Cha Chiên Con được ghi trên trán họ có nghĩa là gì? (Khải huyền 14:1).

Mô tả về những người được đứng trước mặt Đức Chúa Trời, được tìm thấy trong Thi thiên của vua Đa-vít, là một sự đòi hỏi không hề dễ dàng đối với loài người tội lỗi. Ai trong chúng ta có thể thành thật nói rằng mình luôn luôn ngay thẳng? Hoặc luôn luôn nói sự thật trong lòng (*Thi thiên 15:2*)? Không ai trong chúng ta có thể nói rằng tôi “sẽ không bao giờ bị lay động” (*Thi thiên 15:5*). Nếu chúng ta nói rằng bản thân chưa từng phạm tội, thì Kinh Thánh dạy rằng, chúng ta đang tự lừa dối mình (*1 Giăng 1:8*).

Chúng ta không còn có câu trả lời nào khác ngoài việc chính Chiên Con là Đấng mở đường cho mọi người để họ được đứng trên núi Si-ôn. Chiên Con không được đề cập trong Thi thiên của vua Đa-vít, nhưng Ngài được nhắc đến trong miêu tả của Khải huyền 14. Gần như Khải huyền 14 đang trả lời câu hỏi của vua Đa-vít. Bây giờ khi Chiên Con của Đức Chúa Trời đã đứng trên núi Si-ôn, trong nơi thánh, thì chúng ta cũng có thể hiện diện ở đó nhờ sự công bình trọn vẹn mà Ngài đã ban cho chúng ta qua đức tin. Bạn và tôi có thể “...dạn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài” (*Hê-bơ-rơ 10:19, 20*). Nếu không có huyết của Ngài, chúng ta sẽ có hy vọng gì? Thật sự chẳng có hy vọng nào ngoài Đức Chúa Giê-su.

Hãy suy ngẫm về tất cả những lời hứa trong Kinh Thánh về sự chiến thắng tội lỗi. Tại sao, dù có những lời hứa đó, chúng ta vẫn cảm thấy không xứng đáng với tấm gương hoàn hảo mà Đức Chúa Giê-su đã bày tỏ? Và tại sao bạn cần tin cậy vào cuộc đời thánh thiện trọn lành của Ngài để thay thế cho cuộc sống đầy tội lỗi của chính mình?

Luật Pháp trong Lòng Chúng Ta

Những người còn sót lại nhóm hiệp trên núi Si-ôn có một danh hiệu được khắc trên trán: Danh của Đức Chúa Cha và Chiên Con. (Không cần phải nghi vấn là liệu đây có phải là hai danh khác nhau hay không; Đức Chúa Giê-su chính là hiện thân hoàn hảo của Đức Chúa Cha!) Một “danh” trong Kinh Thánh không chỉ đơn thuần là cách mọi người gọi nhau; nó còn đại diện cho cá tính. Cho đến ngày nay, nhiều nền văn hóa vẫn nói rằng ai đó có một “danh thơm hay tiếng thơm” khi mọi người đánh giá cao phẩm hạnh của họ.

Đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 33:18–23, 34:1–7 và Thi thiên 119:55. Khi Môi-se xin được nhìn thấy vinh quang của Đức Chúa Trời, Ngài hứa cho ông thấy điều gì? Rồi khi Đức Chúa Trời tuyên bố danh Ngài cho Môi-se (Xuất Ê-díp-tô Ký 34:5), điều gì đã xảy ra sau đó?

Một số người hình dung sự vinh hiển của Đức Chúa Trời như một ánh sáng rực rỡ, không thể tiếp cận được, đó chắc chắn là một sự miêu tả thích hợp. Nhưng sự vinh hiển của Đức Chúa Trời không chỉ đơn thuần là sự bày tỏ bằng hình ảnh; sự vinh hiển của Ngài còn là bản tính của Ngài, và nó liên quan đến danh của Ngài.

Khi Kinh Thánh miêu tả những người còn sót lại có danh Đức Chúa Trời được ghi trên trán, không phải là có chữ viết trên trán của họ, nhưng là bản tính của Chúa phải được ghi khắc vào tâm trí, vào tấm lòng của bạn để trong cuộc sống của mình, chúng ta có thể phản ánh được tình yêu và bản tính của Ngài. Bạn đã được Chúa kêu gọi và ở trong sự hiện diện của Ngài, bạn yêu mến chính Ngài và những gì Ngài đã làm cho bạn.

Thật đáng chú ý là khi Đức Chúa Trời tự miêu tả chính Ngài cho Môi-se, Ngài làm điều đó trong lúc ông đang nhận một bản sao khác của Mười Điều Răn, mà cũng chính là bản ghi chép về bản tánh của Ngài. Tương tự, những người mang “danh” của Chúa trong Khải huyền 14 được miêu tả là những người “giữ các điều răn của Đức Chúa Trời.” Hãy lưu ý đến những lời trong Hê-bơ-rơ: “Chúa phán: Nầy là giao ước ta lập với chúng nó, sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó, và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa” (Hê-bơ-rơ 10:16, 17). Thật là một diễn đạt quá hay về Phúc Âm: dấu luật pháp của Đức Chúa Trời được thể hiện qua đời sống của chúng ta, tội lỗi của chúng ta vẫn cần được xóa bỏ và không bao giờ còn được nhắc đến nữa.

Danh Đức Chúa Trời chính là bản tính của Ngài. Luật pháp luân lý 10 điều răn chính là bản sao của bản tính Ngài. Và những người được nhóm hiệp trên núi thánh của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, đều có tình yêu mến Chúa ngự trong lòng, một tình yêu được thể hiện qua việc tuân theo luật pháp của Ngài.

Nếu chúng ta được cứu bởi đức tin chứ không phải bởi luật pháp thì tầm quan trọng của luật pháp Đức Chúa Trời là gì? (Xem 1 Giăng 5:3.)

Thi Thiên 5

Đọc Thi Thiên 5. Đa-vít bày tỏ sự khác biệt rõ rệt giữa những người bị hư mất và những người được cứu chuộc. So sánh Thi thiên 5 với Khải huyền 14:1–12. Bạn nhận thấy những điểm tương đồng nào và điều này giúp bạn hiểu thế nào về tầm quan trọng của việc trở thành một phần trong hội thánh còn sót lại của Chúa trong những ngày sau rốt?

Thật đáng chú ý khi Đa-vít nhấn mạnh rằng sự ác ‘không thể ở’ cùng Chúa (*Thi thiên 5:4*). Mục đích của đền tạm là để Chúa ngự giữa dân Ngài, và điều tương tự cũng được thực hiện trong vương quốc Đấng Christ (*Khải huyền 21:3*). Những ai muốn đến gần ngai của Chúa đều phải được cứu chuộc.

Điều đáng chú ý là Đa-vít bày tỏ hành động thờ phượng trong Thi thiên 5:7, vấn đề chính yếu bị tấn công của cuộc chiến giữa Thiên và Ác. Khải huyền 13 đề cập đến “thờ phượng” sáu lần, và sứ điệp ba thiên sứ kêu gọi thế giới “thờ phượng Đấng Tạo Hóa”. Đa-vít bày tỏ rằng ông “kính sợ” Chúa, và sứ điệp của Hội thánh còn sót lại kêu gọi thế giới phải quay về sự thờ phượng thật, “Người cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời đất, biển và các suối nước” (*Khải huyền 14:7*).

Cũng lưu ý những người được chuộc trong Khải huyền 14 là những người “không có lời nói dối” (*Khải huyền 14:5*) trong miệng; họ là những người nói sự thật, những lời nói và việc làm của họ phản ánh bản tính công bình của Chúa. Đa-vít khẳng định kẻ ác “Vì nơi miệng chúng nó chẳng có sự thành tín” (*Thi thiên 5:9*).

Giăng miêu tả một cảnh tượng rất ngạc nhiên trong phần quan trọng này của Khải huyền: Có những tội nhân đã phục sinh và được đặc ân đứng trước sự hiện diện của Chúa. Bản thân họ thật sự chẳng đáng để nhận được đặc ân này; nhưng họ nhận lãnh nó từ Chiên Con của Chúa—Con Người công bình—đang hiện diện ở đó với họ. Họ được tha thứ, được chuộc tội và không còn phải mang theo gánh nặng của tội lỗi mình nữa (*so sánh với Thi thiên 5:10*), vì Chiên Con của Chúa đã gánh chịu điều đó thay họ (*so sánh với Ê-sai 53:12 và 2 Cô-rinh-tô 5:21*).

Một khi danh Chúa được ghi khắc trong tâm hồn ta thì rất khó để giữ yên lặng. Dân Ngài sẽ rao truyền mời gọi cuối cùng mà gói ghém trong đó là lòng thương xót của Ngài bằng một “tiếng lớn” (*Khải huyền 14:7*). “Nhưng phàm ai nường nấu mình nơi Chúa sẽ khoái lạc, Cất tiếng reo mừng đến mãi mãi, Vì Chúa bảo hộ các người ấy; Kẻ nào ái mộ danh Chúa, cũng sẽ nức lòng mừng rỡ nơi Chúa” (*Thi thiên 5:11*).

Hãy tưởng tượng bạn đang đứng trước một Đức Chúa Trời thánh thiện và trọn vẹn trong ngày phán xét, mọi hành động bạn từng làm đều bị phơi bày trước Ngài. Viễn cảnh này nhắc nhở bạn như thế nào về việc bạn cần có sự công bình của Đấng Christ?

Dạy Đường Lối Chúa cho Kẻ Vi Phạm

Sau khi Chúa hiện ra với tiên tri Ê-sai trên ngai cao sang được chép trong Ê-sai 6:1-8, và tiên tri Ê-sai được phán rằng “lỗi của người đã được xóa bỏ” và “tội của người đã được tẩy sạch,” ông đáp lại lời kêu gọi của Chúa bằng cách nói: “Có tôi đây; xin hãy sai tôi” (Ê-sai 6:8). Điều này có nghĩa là một khi ông biết mình đã được xưng công bình trước Chúa, thì mặc dù biết những lỗi lầm của mình, ông sẵn sàng quyết tâm hầu việc Ngài.

Chẳng phải chúng ta cũng như vậy sao? Làm sao ta có thể rao giảng sự cứu rỗi cho người khác nếu bản thân mình chưa cảm thấy được tha thứ? Ta có thể có được sự cứu rỗi đó, qua đức tin trong Chúa Giê-su và những gì Ngài đã làm cho ta.

Đọc Thi thiên 51:7-15. Vua Đa-vít hứa làm gì sau khi ông được tha thứ và được xóa bỏ khỏi tội lỗi?

Được kêu gọi để bước vào sự hiện diện của Chúa, thật sự có nghĩa là được sai đi rao truyền lẽ thật cho thế gian. Chúa là Đấng có đầy đủ sự khôn ngoan, đã giao phó cho những người được cứu sứ mạng thay mặt Ngài rao giảng lẽ thật cho thế giới sa ngã. Sẽ đến một ngày, sự ảnh hưởng của những người theo Chúa trên đất sẽ được thấy rõ ràng. Khải huyền 18:1 cho biết lời kêu gọi cuối cùng của Ngài với hành tinh sa ngã này sẽ rọi sáng toàn thế gian.

“Khi vừa tìm gặp Chúa Giê-su, người ấy liền ôm ấp một hoài bão trong lòng, là bày tỏ cho người khác Chúa Giê-su là bạn quý mà mình mới tìm gặp. Người không thể nào giấu kín lẽ thật cứu rỗi và việc người được nên thánh. Nếu chúng ta mặc lấy sự công bình của Đấng Cơ Đốc và niềm vui của Đức Thánh Linh ngự đầy đủ trong lòng, chúng ta không thể giữ lấy sự bình an riêng cho mình được. Nếu ta đã ném thũ và thấy Chúa là tốt lành, ta chắc chắn sẽ đi kể lại cho người khác nghe. Khi Phi-líp tìm được Đấng Cứu Thế, ông đã nói ngay với bạn mình, chúng ta cũng hãy như vậy, thỉnh mời những người khác cùng đến với Ngài.”—Ellen G. White, *Con Đường Giải Thoát*, tr. 67, 68.

Trong Khải huyền 14, sứ điệp ba thiên sứ có nền tảng “Phúc âm đời đời” (*Khải huyền 14:6*). Các lời kêu gọi về sự thờ phượng, “Đấng dựng nên trời đất, biển và các suối nước” (*Khải huyền 14:7*), hoặc sự sụp đổ của đế quốc Ba-by-lôn (*Khải huyền 14:8*), hoặc về việc thờ phượng “con thú và tượng nó” (*Khải huyền 14:9*), thì nền tảng của Phúc âm đời đời, hay là sự cứu rỗi trong Chúa Giê-su, đã được loan báo. Sở dĩ như vậy vì rao giảng những lời cảnh báo và sứ điệp ba thiên sứ sẽ không có ý nghĩa nếu những người đi ra rao truyền sứ điệp thiếu niềm hy vọng và lời hứa của Chúa Giê-su, cũng như những gì Ngài đã làm cho họ. Ngoài “Phúc âm đời đời,” chúng ta thật sự chẳng còn điều gì khác có giá trị hơn để rao truyền cho thế gian.

Suy ngẫm thêm về sứ điệp ba thiên sứ được rao truyền, chúng ta đã được bày tỏ “Phúc âm đời đời.” Điều này nhắc nhở bạn thế nào về tầm quan trọng của nền tảng phúc âm đối với tất cả những gì chúng ta tin cậy?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc sách của Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, tr. 754, 755.

“Sách Thi thiên của Đa-vít trình bày mọi cung bậc của cảm xúc, từ những nỗi đau đớn tột cùng bởi tội lỗi và sự tự cáo trách, cho đến đức tin mạnh mẽ nhất và sự hiệp thông phước hạnh nhất với Chúa. Cuộc đời vua chứng minh rằng tội lỗi chỉ mang lại sự xấu hổ và đắng cay, nhưng tình yêu và lòng thương xót của Chúa có thể vươn tới tận đáy sâu nhất để cứu vớt người khốn cùng, và đức tin sẽ nâng đỡ tâm hồn biết ăn năn để dự phần trong việc được nhận làm con cái Chúa. Trong tất cả những lời hứa mà Lời Chúa có nhắc đến, sách Thi thiên là một trong những chứng ngôn hùng hồn nhất về sự thành tín, công bình, và lòng thương xót theo giao ước của Chúa...”

Xin đọc thêm trong Thi Thiên 89:3-28.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nhân loại đã hoàn toàn thất bại khi vâng giữ các giao ước của Chúa. Mặc dù Đa-vít là “một người theo lòng Ngài” đã phạm những sai lầm lớn, vẫn được Chúa trọng dụng để truyền đạt các ý tưởng về sự cứu rỗi cho chúng ta. Theo một nghĩa nào đó, ông là hình bóng của Đức Chúa Giê-su, Đấng đã giữ trọn giao ước của Đức Chúa Trời thay cho chúng ta như thế nào? Tại sao những gì Chúa Giê-su đã làm thay cho nhân loại, lại là niềm hy vọng duy nhất cho chúng ta?
2. Bạn thấy đoạn nào trong sách Thi thiên đặc biệt hữu ích hoặc có ý nghĩa vì chúng phản ánh những trải nghiệm mà chính bạn đã trải qua?
3. Tại sao sách Thi thiên hay nhắc đến đền thờ như vậy? Chúng ta có thể học được gì từ sự yêu mến của Đa-vít đối với nơi thánh? Làm thế nào điều này có thể giúp chúng ta biết trân quý những gì chúng ta có nơi Đức Chúa Giê-su, là Đấng giữ vai trò là Thầy tế lễ thượng phẩm trên trời “Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta” (*Rô-ma 8:34*)? Tại sao chúng ta là những người được cứu chuộc lại cần Đấng Christ cầu thay cho mình trên thiên đàng?
4. Dựa trên những lời trích dẫn của bà Ellen G. White ở phần nghiên cứu bổ túc, bạn có kinh nghiệm gì về việc Chúa đã nâng đỡ “tấm lòng biết ăn năn của bạn để được dự phần trong việc được nhận làm con của Đức Chúa Trời” sau “sự xấu hổ và nhục nhã” của tội lỗi?